Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai
Email: ubndtinh@gialai.gov.vn
Thời gian ký: 06.11.2020 09:15:48 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1039/QĐ-UBND	*Gia Lai, ngày 05 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt 05 Quy trình nội bộ sửa đổi, bổ sung giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Gia Lai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 38/TTr-STP ngày 30/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 05 Quy trình nội bộ sửa đổi, bổ sung giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Gia Lai *(Phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (sao gửi UBND cấp xã);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Võ Ngọc Thành

PHỤ LỤC

DANH MỤC 05 QUY TRÌNH NỘI BỘ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẢI QUYẾT TTHC TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
I. Lĩnh vực Hộ tịch							
1.Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa cấp xã	01 giờ làm việc	UBND cấp xã nơi người yêu cầu đăng ký khai sinh cư trú trước đây trả lời kiểm tra, xác minh trong 05 ngày làm việc		(1) - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho người có yêu cầu; - Vào sổ tiếp nhận hồ sơ, Chuyển hồ sơ cho Công chức Tư pháp- hộ tịch xã xử lý.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối, thẩm định, trình phê duyệt	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	*03 ngày, 06 giờ làm việc (30 giờ làm việc). Trường hợp xác minh, thời gian giải quyết kéo dài thêm 20 ngày*			(2) - Công chức Tư pháp - hộ tịch chủ trì điều phối thẩm định, kiểm tra, xác minh hồ sơ. Nếu hồ sơ đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật thì dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo UBND cấp xã
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	*01 ngày làm việc (08 giờ làm việc)*			(3) - Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt, chuyển Văn thư đóng dấu và chuyển kết quả cho Công chức Tư pháp - hộ tịch
4	Bước 4	Vào sổ hộ tịch	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	0.5 giờ làm việc			(4) Công chức Tư pháp - hộ tịch thực hiện ghi vào sổ hộ tịch, cùng người đi đăng ký khai sinh ký vào sổ hộ tịch và chuyển trả kết quả cho Bộ phận một cửa cấp xã.
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa cấp xã	0.5 giờ làm việc			(5) - Trả kết quả cho công dân. - Kết thúc hồ sơ trong sổ tiếp nhận hồ sơ
Tổng cộng				***05 ngày làm việc (40 giờ làm việc). Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.***			
2. Đăng ký khai tử							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa cấp xã	01 giờ làm việc			(1) - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho người có yêu cầu; - Vào sổ tiếp nhận hồ sơ, Chuyển hồ sơ cho Công chức Tư pháp- hộ tịch xã xử lý.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
2	Bước 2	Chủ trì điều phối, thẩm định, trình phê duyệt	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	*04 giờ làm việc*			(2) - *Công chức Tư pháp - hộ tịch chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ. Nếu thông tin khai tử đầy đủ và phù hợp thì dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo UBND cấp xã*
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ làm việc			(3) - Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt, chuyển Văn thư đóng dấu và chuyển kết quả cho Công chức Tư pháp - hộ tịch.
4	Bước 4	Vào sổ hộ tịch	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	0.5 giờ làm việc			(4) Công chức Tư pháp - hộ tịch thực hiện ghi vào sổ hộ tịch, cùng người đi đăng ký khai tử ký vào sổ hộ tịch và chuyển trả kết quả cho Bộ phận một cửa cấp xã.
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa cấp xã	0.5 giờ làm việc			(5) - Trả kết quả cho công dân. - Kết thúc hồ sơ trong sổ tiếp nhận hồ sơ
Tổng cộng				***08 giờ làm việc, ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết***			
3.Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa cấp xã	01 giờ làm việc	UBND cấp xã nơi thường trú trước đây trả lời xác minh về tình hôn nhân của người yêu cầu trong 03 ngày làm việc.		(1) - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho người có yêu cầu; - Vào sổ tiếp nhận hồ sơ, Chuyển hồ sơ cho Công chức Tư pháp- hộ tịch xã xử lý.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối, thẩm định, trình phê duyệt	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	*02 ngày, 02 giờ làm việc (18 giờ làm việc). Trường hợp xác minh thời gian giải quyết kéo dài thêm 20 ngày*			(2) - Công chức Tư pháp - hộ tịch chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ, kiểm tra, xác minh tình trạng hôn nhân của người có yêu cầu. Nếu đủ điều kiện theo quy định thì dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo UBND cấp xã
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ làm việc			(3) - Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt, chuyển Văn thư đóng dấu và chuyển kết quả cho Công chức Tư pháp - hộ tịch.
4	Bước 4	Vào sổ hộ tịch	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	0.5 giờ làm việc			(4) Công chức Tư pháp - hộ tịch thực hiện ghi vào sổ cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, cùng người yêu cầu ký vào sổ và chuyển trả kết quả cho Bộ phận một cửa cấp xã.
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa cấp xã	0.5 giờ làm việc			(5) - Trả kết quả cho công dân. - Kết thúc hồ sơ trong sổ tiếp nhận hồ sơ

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
Tổng cộng				***03 ngày làm việc (24 giờ làm việc). Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày***			
4.Đăng ký lại khai sinh							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa cấp xã	01 giờ làm việc	UBND xã nơi đăng ký khai sinh trước đây kiểm tra, xác minh về việc lưu giữ sổ hộ tịch trong thời hạn 05 ngày làm việc		(1) - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho người có yêu cầu; - Vào sổ tiếp nhận hồ sơ, Chuyển hồ sơ cho Công chức Tư pháp- hộ tịch xã xử lý.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối, thẩm định, trình phê duyệt	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	*03 ngày, 06 giờ làm việc (30 giờ), Trường hợp xác minh, thời gian giải quyết kéo dài thêm 20 ngày*			(2) - Công chức Tư pháp - hộ tịch chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ, xác minh hồ sơ (nếu cần thiết). Nếu thấy việc đăng ký lại khai sinh là chính xác, đúng quy định thì dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo UBND cấp xã
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	*01 ngày làm việc (08 giờ).*			(3) - Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt, chuyển Văn thư đóng dấu và chuyển kết quả cho Công chức Tư pháp - hộ tịch.
4	Bước 4	Vào sổ hộ tịch	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	0.5 giờ làm việc			(4) Công chức Tư pháp - hộ tịch thực hiện ghi vào sổ hộ tịch, cùng người đi đăng ký khai sinh ký vào sổ hộ tịch và chuyển trả kết quả cho Bộ phận một cửa cấp xã.
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa cấp xã	0.5 giờ làm việc			(5) - Trả kết quả cho công dân. - Kết thúc hồ sơ trong sổ tiếp nhận hồ sơ
Tổng cộng				***05 ngày làm việc (40 giờ làm việc). Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày***			
5.Đăng ký lại kết hôn							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa cấp xã	01 giờ làm việc	UBND nơi đăng ký kết hôn trước đây kiểm tra, xác minh về việc lưu giữ sổ hộ tịch trong thời hạn 05 ngày		(1) - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho người có yêu cầu; - Vào sổ tiếp nhận hồ sơ, Chuyển hồ sơ cho Công chức Tư pháp- hộ tịch xã xử lý.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối, thẩm định, trình phê duyệt	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	*03 ngày, 06 giờ làm việc (30 giờ làm việc), trường hợp xác minh thời gian giải quyết kéo dài thêm 20 ngày*			(2) - Công chức Tư pháp - hộ tịch chủ trì điều phối thẩm định, xác minh hồ sơ (nếu cần thiết). Nếu hồ sơ đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật thì dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo UBND cấp xã
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	*01 ngày làm việc (08 giờ làm việc)*			(3) - Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt, chuyển Văn thư đóng dấu và chuyển kết quả cho Công chức Tư pháp - hộ tịch.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
4	Bước 4	Vào sổ hộ tịch	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	0.5 giờ làm việc	làm việc		(4) Công chức Tư pháp - hộ tịch thực hiện ghi vào sổ hộ tịch, cùng hai bên đi đăng ký kết hôn ký vào Sổ hộ tịch và chuyển trả kết quả cho Bộ phận một cửa cấp xã.
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa cấp xã	0.5 giờ làm việc			(5) - Trả kết quả cho công dân. - Kết thúc hồ sơ trong sổ tiếp nhận hồ sơ
Tổng cộng				***05 ngày làm việc (40 giờ làm việc). Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày***			